

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/DSST
Ngày 29-10-2019
V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Bùi Thu Lan ;

2- bà Trần Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc “tranh chấp về hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1014/2019/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 1108/2019/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 1204/2019/QĐST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2019; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 1327/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Minh T, ông Bùi Xuân Q và ông Lê Vũ Quốc T, đều là cán bộ xử lý nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

(Theo giấy ủy quyền số 214/2019/UQ-VPB ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V), có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Anh Lê Văn T, trú quán: Thôn Đ, xã A, huyện A, thành phố H; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 5 năm 2019, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V trình bày:

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (sau đây viết tắt là V) và anh Lê Văn T có ký kết hợp đồng tín dụng số LN1803260579469 với nội dung: V cho anh T vay số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), trong đó vay tiêu dùng là 48.384.253đ (bốn mươi tám triệu ba trăm tám tư nghìn hai trăm năm ba đồng) và tiền mua bảo hiểm dư nợ là 1.615.747đ (một triệu sáu trăm mười năm nghìn bảy trăm bốn mươi bảy đồng), lãi suất vay là 35%/năm, thời hạn vay là 36 tháng, phương thức cho vay: Trả gốc lãi hàng tháng. Số tiền hàng tháng phải thanh toán cả gốc, lãi là 2.310.000đ; biện pháp đảm bảo tiền vay: Cho vay không có tài sản bảo đảm.

Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng V thực hiện nghĩa vụ giải ngân cho anh T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) ngày 28 tháng 3 năm 2018. Anh T nhận tiền mặt là 48.300.000đ (bốn mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng).

Sau khi nhận được tiền anh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho V theo thỏa thuận của hợp đồng. V đã nhiều lần đôn đốc và làm việc trực tiếp với anh T nhưng anh T không tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng. Do anh T không trả nợ nên Ngân hàng đã trừ số tiền còn lại trong thẻ nhận tiền của anh T là 16đ (mười sáu đồng) nên số nợ gốc còn lại là 49.999.984đ

Nay V yêu cầu anh T phải thanh toán số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 29 tháng 10 năm 2019 là 94.181.033đ (chín mươi tư triệu một trăm tám mươi một nghìn không trăm ba mươi ba đồng) trong đó tiền gốc là 49.999,984đ (bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm tám mươi tư đồng) và tiền lãi trong hạn là: 1.678.082đ (một triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn không trăm tám mươi hai đồng), lãi quá hạn: 39.056.551đ (ba mươi chín triệu không trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi một đồng) và lãi phạt chậm trả: 3.446.416đ (ba triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm mười sáu đồng).

Phía bị đơn là anh Lê Văn T, tòa án đã nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập đến Tòa án để trình bày ý kiến nhưng anh Lê Văn T không đến Tòa án nên không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa có quan điểm:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như diễn biến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung khởi kiện: Hợp đồng tín dụng số LN1803260579469 ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa V với anh T là đúng pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của V là có căn cứ cần chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280; Điều 281; Điều 290; Điều 342; Điều 343; Điều 348; Điều 349; Điều 355; Điều 427; Điều 471; Điều 474 Bộ luật dân sự. Điều 90; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh T phải trả cho V tổng số tiền nợ là 94.181.033đ (chín mươi tư triệu một trăm tám mươi một nghìn không trăm ba mươi ba đồng), trong đó tiền gốc là 49.999.984đ (bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm tám mươi tư đồng, tiền lãi trong hạn là: 1.678.082đ (một triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn không trăm tám mươi hai đồng), lãi quá hạn là 30.056.551đ (ba mươi triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi một nghìn đồng) và lãi phạt chậm trả là 3.446.416đ (ba triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm mười sáu đồng). Anh T tiếp tục trả lãi theo quy định tại Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Về án phí: Anh T phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án dân sự về tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là V và bị đơn là anh Lê Văn T. Tranh chấp phát sinh giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án

nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 28 tháng 8 năm 2019; phiên tòa ngày 24 tháng 9 năm 2019; phiên tòa ngày 22 tháng 10 năm 2019 và quyết định tạm ngừng phiên tòa số 1327/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019; bị đơn là anh Lê Văn T vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt của bị đơn là anh Lê Văn T.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét hợp đồng tín dụng số LN1803260579469 ngày 28 tháng 3 năm 2018 được ký kết giữa V và anh Lê Văn T đã tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 275; Điều 398; Điều 401; Điều 463 Bộ luật Dân sự khi giao kết hợp đồng. Do vậy đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, nguyên đơn là V đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, ngày 28 tháng 3 năm 2018 thực hiện việc giải ngân theo cam kết cho bị đơn. Anh T đã nhận đủ số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), sau đó anh T không thực hiện việc trả nợ, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, nay V yêu cầu anh T trả nợ theo hợp đồng tín dụng đến nay số tiền gốc còn lại là 49.999.984đ. Về lãi suất: Giữa V và anh T thỏa thuận vay số tiền 50.000.000đ theo hợp đồng tín dụng với lãi suất vay là 35%/năm, anh T chưa thanh toán tiền lãi theo thỏa thuận. Cụ thể số tiền lãi trong hạn tính đến ngày hôm nay ngày 29 tháng 10 năm 2019 (theo bảng tính lãi của V) như hai bên đã thỏa thuận theo hợp đồng, tổng số tiền lãi trong hạn từ ngày 28 tháng 3 năm 2018 đến ngày 01 tháng 5 năm 2018 là 1.678.082đ, lãi quá hạn từ ngày 02 tháng 5 năm 2018 đến ngày 29 tháng 10 năm 2019 là 39.056.551đ và lãi phạt chậm trả là 3.446.416đ. Tổng cộng cả gốc và lãi đến nay anh T chưa trả cho V là 94.184.033đ (chín mươi tư triệu một trăm tám mươi tư nghìn không trăm ba mươi ba nghìn đồng) .

[4] Xét đây là tranh chấp hợp đồng vay tiền có kỳ hạn và có lãi. Theo quy định tại Điều 466; Điều 468; Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với hợp đồng vay tài sản thì khi đến hạn trả thì bên vay phải hoàn trả lại tài sản cho bên cho vay. Ngân hàng V yêu cầu anh T phải trả số tiền cả gốc và các khoản lãi như trên là có căn cứ và phù hợp pháp luật cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của V được chấp nhận nên V không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả lại cho V số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp. Bị đơn

là anh Lê Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho V, cụ thể là: $94.184.033đ \times 5\% = 4.709.201đ$ làm tròn số là 4.709.000đ (bốn triệu bảy trăm lẻ chín nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 275; Điều 385; Điều 398; Điều 401; Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 90; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Buộc anh Lê Văn T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền là 94.184.033đ (chín mươi tư triệu một trăm tám mươi tư nghìn không trăm ba mươi ba nghìn đồng). Trong đó tiền gốc là 49.999.984đ (bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm tám mươi tư đồng) và tiền lãi trong hạn là 1.678.082đ (một triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn không trăm tám mươi hai đồng), lãi quá hạn là 39.056.551đ (ba mươi chín triệu không trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi một đồng), lãi phạt chậm trả là 3.446.416đ (ba triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm mười sáu đồng).

Anh Lê Văn T phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LN1803260579469 ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và anh Lê Văn T. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Về án phí: Anh Lê Văn T phải nộp 4.709.000đ (bốn triệu bảy trăm lẻ chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã nộp là 1.560.000đ (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) tại biên lai số 0017275 ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo đúng quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hạn thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và bị đơn là anh Lê Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hải